

Số : 72/QĐ-HĐND

Ninh Hải, ngày 22 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021

BAN DÂN TỘC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải về việc thành lập các Ban Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải về bầu Trưởng ban Dân tộc Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về phê chuẩn danh sách Ủy viên các Ban Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Thực hiện Quy chế số 30/QC-HĐND ngày 30 tháng 8 năm 2016 của Thường trực HĐND huyện về Quy chế làm việc của Thường trực HĐND huyện Ninh Hải nhiệm kỳ 2016 - 2021.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban dân tộc Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải khóa XI, nhiệm kỳ 2016 -2021, gồm 4 Chương, 10 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Trưởng Ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban dân tộc Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT, HĐND huyện (báo cáo);
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các Ban, ngành thuộc UBND huyện;
- TT, HĐND các xã, thị trấn;
- Trang TT điện tử huyện;
- Lưu .

TM. BAN DÂN TỘC HĐND HUYỆN



Hồ Hoàng Kim

1883-
1884-
1885-

1886-
1887-

1888-
1889-

1890-

1891-



QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2/QĐ-HĐND ngày 22 tháng 11 năm 2016
của Ban dân tộc Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc hoạt động, mối quan hệ công tác của Ban dân tộc Hội đồng nhân dân huyện Ninh Hải (gọi tắt là Ban) khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

2. Trưởng ban, Phó ban và các Ủy viên của Ban có trách nhiệm thực hiện các quy định trong Quy chế này.

Điều 2: Nguyên tắc chung

1. Ban gồm 05 Ủy viên, Trưởng ban kiêm nhiệm, Phó trưởng ban chuyên trách và các Ủy viên hoạt động kiêm nhiệm. Hoạt động của Ban thực hiện theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số.

2. Các Ủy viên của Ban chịu trách nhiệm tập thể về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trước Hội đồng nhân dân huyện (viết tắt HĐND huyện), chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban về nhiệm vụ, quyền hạn được Ban phân công.

3. Giải quyết công việc đúng phạm vi nhiệm vụ được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo các quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch công tác và Quy chế làm việc của Ban; bảo đảm công khai, minh bạch và hiệu quả.

4. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc và trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

CHƯƠNG II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN

Điều 3: Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban

1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định, Ban thảo luận tập thể, tiến hành biểu quyết (khi xét thấy cần thiết) những vấn đề quy định theo Điều 109 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; kiểm điểm, đánh giá kết

quả thực hiện nhiệm vụ, thực hiện Quy chế làm việc của Ban và những vấn đề khác mà pháp luật quy định thuộc thẩm quyền của Ban.

2. Ban có những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

a/ Tham gia chuẩn bị nội dung các kỳ họp của HĐND huyện liên quan đến lĩnh vực dân tộc ở địa phương.

b/ Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến việc thực hiện chính sách dân tộc ở địa phương do HĐND huyện hoặc Thường trực HĐND huyện phân công;

c/ Giúp HĐND huyện giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân (viết tắt UBND) và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện trong lĩnh vực dân tộc; giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và công dân trong việc thi hành Hiến pháp, luật, văn bản cơ quan nhà nước cấp trên và Nghị quyết của HĐND huyện về lĩnh vực dân tộc;

d/ Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực dân tộc ở địa phương do HĐND huyện hoặc Thường trực HĐND huyện phân công;

đ/ Kiến nghị với HĐND huyện về những vấn đề thuộc lĩnh vực dân tộc ở địa phương;

e/ Báo cáo kết quả hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra với HĐND huyện và Thường trực HĐND huyện;

g/ Chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND huyện; trong thời gian HĐND huyện không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực HĐND huyện;

3. Trong khi thi hành nhiệm vụ, Ban dân tộc HĐND huyện có quyền yêu cầu UBND, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội ở địa phương cung cấp những thông tin, tài liệu cần thiết liên quan đến hoạt động giám sát, khảo sát và thẩm tra.

Điều 4: Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban, Phó trưởng ban và các Ủy viên

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban

a/ Chỉ đạo, điều hành công việc của Ban, thay mặt Ban ký các văn bản do Ban phát hành; chịu trách nhiệm trước HĐND, Thường trực HĐND huyện về mọi hoạt động của Ban;

b/ Chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban, chỉ đạo công tác chuyên môn của Ban;

c/ Giữ mối liên hệ với các Ủy viên của ban; thay mặt Ban giữ mối liên hệ với Thường trực HĐND, các Ban khác của HĐND huyện, các cơ quan, tổ chức ở địa phương;

d/ Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện theo kế hoạch giám sát, khảo sát, thẩm tra và xử lý các thông tin, văn bản, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến lĩnh vực phụ trách của Ban;

đ/ Tổ chức giám sát, khảo sát, thẩm tra về lĩnh vực dân tộc do HĐND huyện hoặc Thường trực HĐND huyện phân công;

e/ Báo cáo kết quả hoạt động của Ban với HĐND huyện và Thường trực HĐND huyện; trình bày báo cáo thẩm tra tại các kỳ họp HĐND huyện;

g/ Tham dự các cuộc họp do Thường trực HĐND huyện triệu tập; thay mặt Ban tham dự các cuộc họp bàn về lĩnh vực Ban phụ trách do UBND huyện và các cơ quan, tổ chức ở địa phương mời.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban

a/ Giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ và được phân công phụ trách một số công việc của Ban; khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền điều hành công việc của Ban;

b/ Được quyền ký các văn bản của Ban và tổ chức các hoạt động của Ban khi Trưởng ban phân công;

c/ Ngoài những nhiệm vụ đã được luật quy định, trong quá trình điều hành các hoạt động của Ban, Phó Trưởng ban còn phải thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Thay mặt Trưởng ban điều hành mọi hoạt động thường ngày diễn ra thuộc lĩnh vực của Ban phụ trách; giữ mối liên hệ chặt chẽ với các Ủy viên ban, các Ban HĐND, Thường trực HĐND huyện và các cơ quan hữu quan khác khi Trưởng ban vắng mặt;

- Được quyền tham gia các cuộc họp do Thường trực HĐND, UBND, các Ban HĐND huyện và các cơ quan khác mời tham dự hội nghị, hội thảo;

- Thay mặt Trưởng ban chủ trì các cuộc họp; các đợt giám sát, khảo sát khi Trưởng ban ủy quyền hoặc vắng mặt;

- Ký các văn bản, báo cáo, thông báo, giấy mời và các loại giấy tờ khác sau khi đã trao đổi thống nhất với Trưởng ban;

- Có trách nhiệm thông tin báo cáo và trao đổi nhiệm vụ hoạt động của Ban với Trưởng ban.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Ủy viên Ban

a/ Chấp hành sự phân công và có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động và các phiên họp của Ban, trong trường hợp không thể tham gia được phải báo cáo lý do và được Trưởng ban đồng ý; thường xuyên giữ mối liên hệ công tác với Trưởng ban;

b/ Giúp Ban giám sát các hoạt động của ngành, lĩnh vực, địa phương của mỗi cá nhân công tác trong việc thi hành Hiến pháp, luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và Nghị quyết của HĐND huyện về lĩnh vực dân tộc;

c/ Tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Ban và báo cáo các vấn đề khi Ban yêu cầu; có quyền đề xuất với Trưởng ban về việc ban hành kế hoạch thành lập đoàn giám sát, khảo sát về vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Ban nếu thấy cần thiết;

d/ Chịu trách nhiệm của mỗi cá nhân trước tập thể Ban trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao và cùng với Ban chịu trách nhiệm trước HĐND,

Thường trực HĐND huyện trong việc thực thi nhiệm vụ, quyền hạn, các hoạt động của Ban;

e/ Thực hiện các quyền và trách nhiệm về giám sát theo quy định Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

CHƯƠNG III **CHẾ ĐỘ HỌP BAN, THÔNG TIN BÁO CÁO,** **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 5. Xây dựng và thực hiện chương trình công tác

1. Trên cơ sở nghị quyết của HĐND huyện, ý kiến đề xuất của Ủy viên ban, của cơ quan tổ chức hữu quan, lãnh đạo Ban xem xét, quyết định chương trình công tác 6 tháng, cả năm và định hướng chương trình công tác cả nhiệm kỳ.

2. Hàng quý, sáu tháng và hàng năm, Ban thực hiện báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác trước HĐND huyện và Thường trực HĐND huyện.

Điều 6. Chế độ họp của Ban

1. Định kỳ hàng quý, Ban tổ chức họp để đánh giá việc thực hiện chương trình công tác của Ban, bàn công tác quý sau và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Ủy viên của Ban; khi xét thấy cần thiết, Ban có thể tổ chức họp đột xuất liên quan đến nội dung sau kết quả giám sát chuyên đề và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban phụ trách; thời gian, địa điểm do Trưởng ban quyết định và thông báo trước cho các Ủy viên biết ít nhất là 01 tuần.

2. Trong công tác chuẩn bị các kỳ họp HĐND huyện, Ban sẽ tổ chức họp bàn để thống nhất những báo cáo thẩm tra, báo cáo sau kết quả giám sát chuyên đề liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Ban phụ trách.

3. Các Ủy viên ban được cung cấp đầy đủ tài liệu và các thông tin liên quan đến nội dung hoạt động của Ban.

4. Trên cơ sở nội dung của các cuộc họp, Ban sẽ mời đại diện các cơ quan, tổ chức hữu quan tham dự, trừ các cuộc họp đánh giá hoạt động định kỳ hàng quý của Ban theo luật định.

5. Biên bản họp Ban sẽ thể hiện rõ các thành phần tham dự, trình tự, diễn biến của phiên họp. Các ý kiến thảo luận của Ủy viên và các đại biểu tham dự, cũng như kết luận của Trưởng ban tại các cuộc họp được ghi đầy đủ từng nội dung tiếp tục phân tích thảo luận và sau đó Trưởng ban đưa ra quyết định.

6. Đối với báo cáo giám sát, khảo sát, thẩm tra về lĩnh vực Ban phụ trách, sẽ tiến hành lấy ý kiến của các Ủy viên ban trước khi Trưởng ban ký ban hành.

Điều 7. Chế độ báo cáo và xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân

1. Trong hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra Ban báo cáo với Thường trực HĐND huyện về chương trình, kế hoạch và kết quả sau giám sát, khảo sát, thẩm tra về các kiến nghị, đề xuất liên quan đến lĩnh vực chính sách dân tộc trong việc phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh ở địa phương trong toàn huyện.

2. Ban sẽ báo cáo với Thường trực HĐND huyện những đề xuất, kiến nghị trong công tác giám sát, khảo sát, thẩm tra giữa Ban với các cơ quan hữu quan về một số vấn đề cần xin ý kiến.

Điều 8. Môi quan hệ công tác

1. Ban chịu sự chỉ đạo của Thường trực HĐND huyện, phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động với các Ban HĐND huyện; UBND, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; Thường trực HĐND các xã, thị trấn trong lĩnh vực công tác dân tộc ở địa phương.

2. Ban có trách nhiệm phối hợp với Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện, Văn phòng HĐND-UBND huyện, các cơ quan, tổ chức ở địa phương.

3. Ban phối hợp với UBND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện trong hoạt động thẩm tra, giám sát, khảo sát.

4. Ban sẽ thường xuyên giữ mối liên hệ phối hợp chặt chẽ với các Ban HĐND huyện, Ban Đảng, Mặt trận, Đoàn thể huyện, ban, ngành, đơn vị có liên quan lĩnh vực công tác dân tộc ở địa phương để thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

5. Ban chịu sự giám sát, phản biện xã hội của UBMTTQVN huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận; mời đại diện Thường trực UBMTTQVN, các tổ chức thành viên của Mặt trận huyện tham gia các hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra của Ban khi cần thiết.

Điều 9. Bộ phận giúp việc của Ban

Văn phòng HĐND-UBND huyện có trách nhiệm giúp Ban chuẩn bị nội dung các đợt giám sát chuyên đề, khảo sát đột xuất; thẩm tra các tờ trình, đề án và dự thảo nghị quyết trình tại các kỳ họp HĐND huyện; chuẩn bị chu đáo các điều kiện, phương tiện làm việc, chế độ phục vụ các đợt công tác theo quy định.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trưởng ban, Phó Trưởng ban các Ủy viên của Ban và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những nội dung chưa phù hợp, Ban sẽ điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./

TM. BAN DÂN TỘC HĐND HUYỆN

TRƯỞNG BAN

Hồ Hoàng Kim